

Mã hồ sơ: **H48.103.24.4-251215-0053**



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Tiếp nhận hồ sơ của: **VÕ ĐỨC TÙNG**

Địa chỉ: Khu phố 4 -, Đặc khu Phú Quốc, Tỉnh An Giang

Địa chỉ thửa đất: //, Xã Tư Nghĩa, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0359569779

Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0932094456

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm TK+CD -TD: 103-7 (Đo đạc)

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18	Bản chính	1
2	Hợp đồng hoặc văn bản về việc chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1
3	1. Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp.	Bản chính	1
4	- Văn bản về việc đại diện theo quy định của pháp luật về dân sự đối với trường hợp thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất thông qua người đại diện;	Bản chính	2

Số lượng hồ sơ: (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 8 (Ngày làm việc)

Thời gian nhận hồ sơ: 14 giờ 41 phút, ngày 15 tháng 12 năm 2025

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **14 giờ 41 phút, ngày 25 tháng 12 năm 2025**

Đăng ký trả kết quả tại: Bộ phận TN & TKQ Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực IV

Ghi chú: Hồ sơ trực tuyến, Chưa thu phí lệ phí

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mai Văn Duy

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Võ Thị Sương

Ghi chú:

- Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
- Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
- Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
- Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
- Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



Figure 1. The effect of the concentration of the *Agrobacterium* suspension on the transformation efficiency of *Agrobacterium* strains. The concentration of the *Agrobacterium* suspension was 10⁶ cells/ml (A), 10⁷ cells/ml (B), 10⁸ cells/ml (C), and 10⁹ cells/ml (D). The concentration of the *Agrobacterium* suspension was 10⁶ cells/ml (A), 10⁷ cells/ml (B), 10⁸ cells/ml (C), and 10⁹ cells/ml (D). The concentration of the *Agrobacterium* suspension was 10⁶ cells/ml (A), 10⁷ cells/ml (B), 10⁸ cells/ml (C), and 10⁹ cells/ml (D).

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi : Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực IV

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất ⁽²⁾:

1.1 Tên **VÕ ĐỨC TÙNG** Ngày, tháng, năm sinh 10/01/1964

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân 051064021847 Ngày cấp: 06/12/2023

Địa chỉ: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

1.2 1.3. Điện thoại liên hệ (nếu có): ~~0359569779~~... Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Nội dung biến động ⁽³⁾

- Nhận tặng cho Thửa đất số: 103; tờ bản đồ số: 7, Địa chỉ Xã Tư nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

- Cấp mới

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có ⁽⁵⁾:

Giấy chứng nhận đã cấp

Các tờ khai thuế

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày...15 tháng...12 năm 2025

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Ngôn được ủy quyền



Mai Văn Duy

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi “Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.....” nơi có đất.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi “Văn phòng đăng ký đất đai...” nơi có đất.

(2) Ghi thông tin như trên giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Ghi nội dung biến động như: “nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...”.

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: “*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*” và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri), trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi “có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận”.

(4) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

Mẫu số 09. Đơn xin xác nhận lại thời hạn sử dụng đất nông nghiệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày 15 tháng 12 năm 2025

ĐƠN XIN XÁC NHẬN LẠI THỜI HẠN SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP

Kính gửi : - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực IV

1. Người Sử dụng đất:

1.1. Họ và Tên: Võ Đức TÙNG....., Ngày, tháng, năm sinh: 10/01/1964

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: 051064021842.....Ngày cấp: 06/12/2023

Địa chỉ: Đã khu Phú Quốc, xã M. Giang.....

1.2. Họ và Tên:....., Ngày, tháng, năm sinh:.....

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:.....Ngày cấp:.....

Địa chỉ:.....

2. Điện thoại :.....Email (nếu có):

3. Thông tin về thửa đất/khu đất đang sử dụng:

3.1 Thửa đất số: 103.....; 3.2 Tờ bản đồ số: 7.....

3.3. Diện tích đất (m²): 626 m².....

3.4. Mục đích sử dụng đất: Đất ở; 400 m².....Đất vườn; 226 m²

3.5. Thời hạn sử dụng đất: Đất ở; lâu dài.....Đất vườn; 12-2023

3.6. Tài sản gắn liền với đất hiện có:.....

3.7. Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã, tỉnh):

Thôn Hòa Bình, xã Tú Nghĩa, T. Quảng Ngãi.....

3.8. Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp:

Số phát hành GCN (số seri): Y.884.635

Số vào sổ cấp GCN: 025.86.050Đ / QĐ số 1952/QĐ-UBND (4)

Ngày cấp GCN: 31/12/2003

4. Nội dung đề nghị thời hạn sử dụng đất: 12/2023..... đến ngày tháng 12 năm 2023

5. Giấy tờ nộp kèm theo đơn:

Giấy chứng nhận đã cấp:.....

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Ngô Văn Duy

Mai Văn Duy

13-12-19

13-12-19
13-12-19
13-12-19

13-12-19
13-12-19
13-12-19

13-12-19
13-12-19
13-12-19

13-12-19

13-12-19
13-12-19
13-12-19

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 12 năm 2025

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 451; Tờ bản đồ số: 9 (nay là tờ số 36); Đo vẽ năm: 2010

Diện tích: 607.5 m²; Loại đất: ONT; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Nghĩa Hòa (nay là xã Tư Nghĩa), tỉnh Quảng Ngãi

3. Tên người sử dụng đất: Ông Võ Đức Tùng (nhận thừa kế quyền sử dụng đất từ Hộ ông Võ Thước)

4. Địa chỉ người sử dụng đất: Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

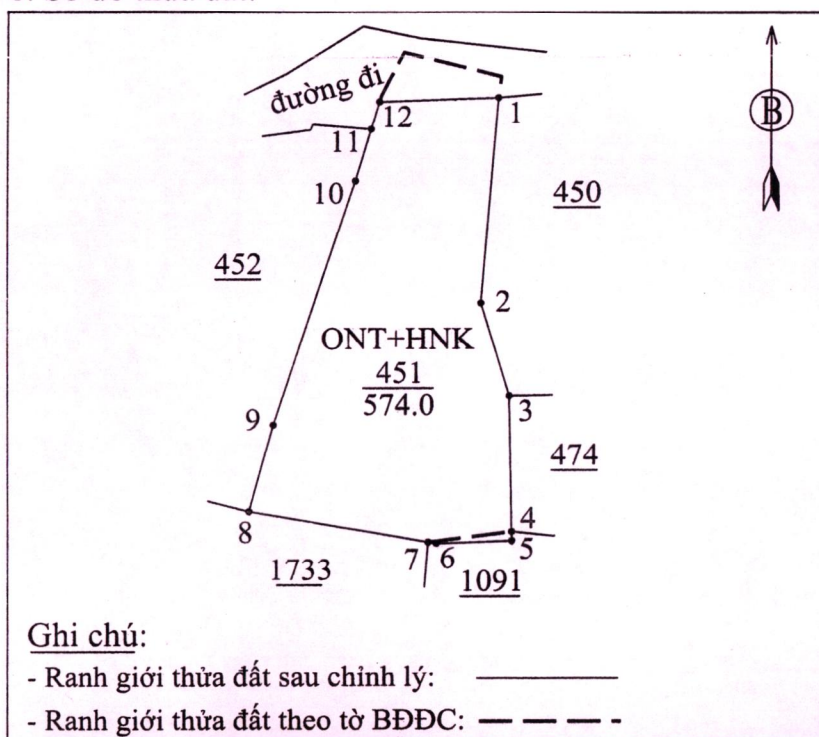
- Diện tích trên giấy tờ: 626.0 m²; Loại đất trên giấy tờ: T+V

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới sử dụng đất có thay đổi, cạnh phía Bắc (giáp đường bê tông), cạnh phía Nam (giáp thửa đất số 1091) của thửa đất có thay đổi so với bản đồ địa chính

7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: Diện tích: 574.0 m²; Loại đất: ONT+HNK

8. Sơ đồ thửa đất:

9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1669671.26	594408.36	17.80
2	1669653.52	594406.94	8.32
3	1669645.53	594409.26	11.73
4	1669633.80	594409.45	0.79
5	1669633.01	594409.46	6.22
6	1669632.77	594403.25	0.68
7	1669632.89	594402.58	15.00
8	1669635.54	594387.82	7.75
9	1669643.02	594389.83	22.14
10	1669664.11	594396.56	4.63
11	1669668.55	594397.86	2.45
12	1669670.90	594398.55	9.82
1	1669671.26	594408.36	

Người sử dụng

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

Nguyễn Đức Tùng

Mai Văn Dũng

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi**KT.Giám đốc****Phó Giám Đốc****Người thực hiện** (Cò)**Võ Trùng Dương****Trần Trung Cường**

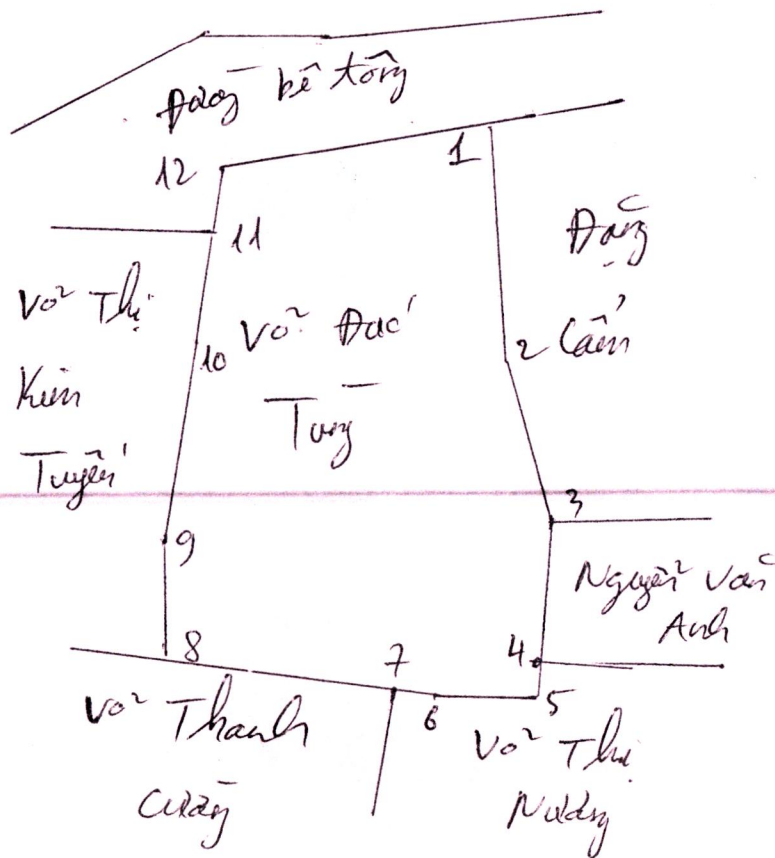


CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 12 tháng 12 năm 2025, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dân đặc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của ông (bà) Võ Đức Thuận đang sử dụng đất tại Xã Tân Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (số nhà, đường phố, phường, quận hoặc thôn, xóm, xã, huyện). Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi là đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

- Từ điểm 1 đến điểm : 2, 3, 4, 5: Điểm 1 là đầu rãnh đào tra bệ tầng, ranh giới đi theo hướng từ Bắc vào Nam đến điểm 5 là đầu rãnh đào tra bệ tầng tiếp tục đi vào Nam đến điểm 5 là đầu rãnh đào tra bệ tầng.

- Từ điểm 5 đến điểm : 6, 7, 8: Điểm 5 là đầu rãnh đào tra bệ tầng, ranh giới đi theo hướng từ Đông sang Tây đến điểm 6, 7 là đầu bệ tầng. Rãnh đào tiếp tục đi sang Tây đến điểm 8 là đầu rãnh đào tra bệ tầng.

- Từ điểm 8 đến điểm : 9, 10, 11, 12: Điểm 8 là đầu rãnh đào tra bệ tầng, ranh giới đi theo hướng từ Nam ra Bắc đến điểm 9, 10, 11 là đầu rãnh đào tra bệ tầng tiếp tục đi ra Bắc đến điểm 12 là đầu rãnh đào tra bệ tầng.

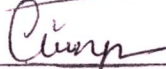
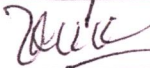
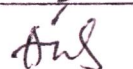
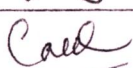
- Từ điểm 12 đến điểm : 1: Điểm 12 là đầu rãnh đào tra bệ tầng, ranh giới đi theo hướng từ Tây sang Đông đến điểm 1 là đầu rãnh đào tra bệ tầng.

- Từ điểm đến điểm :

- Từ điểm đến điểm :

- Từ điểm đến điểm :

Người sử dụng đất/chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ⁽²⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Võ Thị Kim Duyên			
2	Võ Thanh Cường			
3	Võ Thị Nhung			
4	Nguyễn Văn Anh			
5	Đặng Cẩm			
6				
7				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

Ranh giới sử dụng đất có thay đổi do việc chuyển nhượng một phần thửa đất (giao đất, kê tên), thửa phía Nam (giao thửa đất số 109.1) của thửa đất có thay đổi do vào biên độ địa chính

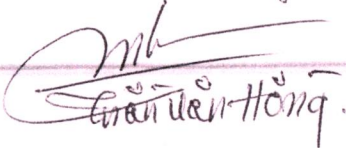
Người sử dụng đất



Võ Đức Tăng

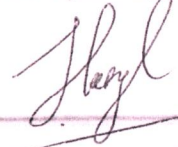
Người dẫn đạc

Thôn Trường



Trần Văn Hồng

Đơn vị đo đạc



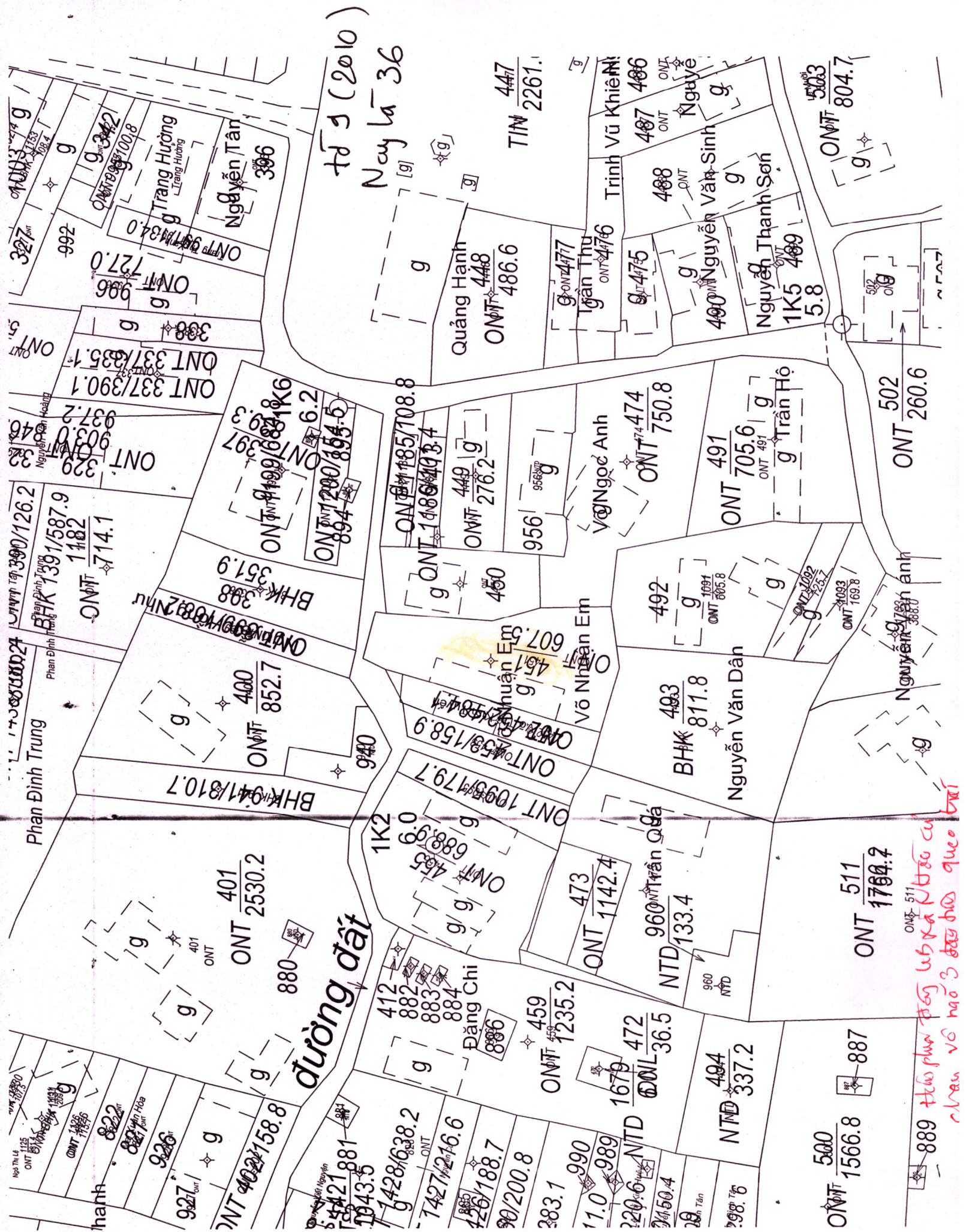
Trần Hồng Cơ

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận;

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện hộ gia đình hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(3) Người dẫn đạc là Công chức địa chính hoặc cán bộ thôn trực tiếp tham gia việc xác định ranh giới, mốc giới thửa đất.



26-10-2008
(2008-09-26)



Let
(361)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Chúng tôi ký tên dưới đây, những người tự nhận thấy có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi của mình, gồm:

BÊN ỦY QUYỀN (Sau đây gọi tắt là bên A):

Ông : **VÕ ĐỨC TÙNG**
Sinh ngày : 10/01/1964
Căn cước công dân số : 051064021847 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú : Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi tắt là bên B):

Ông : **MAI VĂN DUY**
Sinh ngày : 15/06/1994
Căn cước công dân số : 044094011828 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp
Nơi thường trú : xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Bằng Hợp đồng này, Bên A ủy quyền cho Bên B theo những thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

PHẠM VI ỦY QUYỀN

1. Bên B được quyền thay mặt và nhân danh bên A thực hiện các công việc sau đây:

- Liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để nộp hồ sơ để làm thủ tục trích đo bản đồ địa chính, đăng ký thay đổi chủ sử dụng đất, chỉnh lý sang tên, cấp đổi cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhận bản gốc “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất” theo:

+ Văn bản phân chia di sản và tặng cho quyền sử dụng đất đã được Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận

+ “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ” số phát hành **Y 884635**, số vào sổ cấp GCN: **02586QSDD/QĐ số 1952/QĐ-UB(H)** do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày **31/12/2003**

- kê khai nộp các khoản thuế, lệ phí theo quy định của pháp luật phát sinh từ việc ủy quyền nêu trên; Tham dự và giải quyết các vấn đề liên quan đến thửa đất nêu trên.

- Liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để tiến hành đo đạc, xác minh nguồn gốc thửa đất và tham gia giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong quá trình xin cấp lại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất.

- Tham gia giải quyết khiếu nại, tố tụng liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận QSDD (nếu có)

- Được sao lục hồ sơ, trích lục bản đồ địa chính quá trình hình thành và biến động của thửa đất nêu trên.

- Sau khi bên B nhận “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” thì bên B phải trả lại “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” cho bên A.

2. Bên B được quyền liên hệ với các cơ quan có chức năng để tiến hành các thủ tục về hành vi được ủy quyền; được quyền quyết định mọi vấn đề đã được ủy quyền; được quyền lập, ký vào các văn bản (bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ); ký biên bản đo đạc, ký giáp ranh, đơn giải trình (nếu có); ký các loại giấy tờ pháp lý có liên quan trong hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; nhận các loại giấy tờ có liên quan, rút hồ sơ (nếu có), nhận bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nộp phí, thuế theo qui định của pháp luật; thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật có liên quan đến hành vi được ủy quyền nêu trên;

3. Bên B được quyền ủy quyền lại cho bên thứ 3 để thực hiện các công việc ủy quyền nêu trên.

ĐIỀU 2

THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền : kể từ ngày công chứng Hợp đồng ủy quyền này cho đến khi thực hiện xong công việc ủy quyền hoặc việc ủy quyền chấm dứt theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3

THÙ LAO

Hợp đồng ủy quyền này không có thù lao.

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các quyền sau đây:

- a. Yêu cầu bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc ủy quyền;
- b. Được bồi thường thiệt hại, nếu bên B vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận.

2. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- a. Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc được ủy quyền;
- b. Chịu trách nhiệm về cam kết do bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền;
- c. Thanh toán chi phí hợp lý (nếu có) mà bên B đã bỏ ra để thực hiện công việc được ủy quyền.

ĐIỀU 5

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các quyền sau đây:

- a. Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết nhằm thực hiện công việc ủy quyền;
- b. Được thanh toán chi phí hợp lý mà mình đã bỏ ra để thực hiện công việc ủy quyền.

2. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- a. Thực hiện công việc ủy quyền theo ủy quyền và báo cho bên A về việc thực hiện công việc đó;
- b. Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện ủy quyền về thời hạn, phạm vi ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi ủy quyền;
- c. Bảo quản, giữ gìn tài liệu và phương tiện được giao để thực hiện việc ủy quyền;
- d. Giữ bí mật thông tin mà mình biết được trong khi thực hiện ủy quyền;
- đ. Bồi thường thiệt hại do vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng.

ĐIỀU 6
VIỆC NỘP PHÍ CÔNG CHỨNG

Phí công chứng hợp đồng này do bên A chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 7
CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Giấy tờ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là bản chính duy nhất;
2. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 8
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai Bên đã được Công chứng viên giải thích kỹ và đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.
2. Hai Bên đã đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng, đã ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước mặt Công chứng viên.
3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm Công chứng viên Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận.

BÊN A

(ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý

Vũ Đức Trung

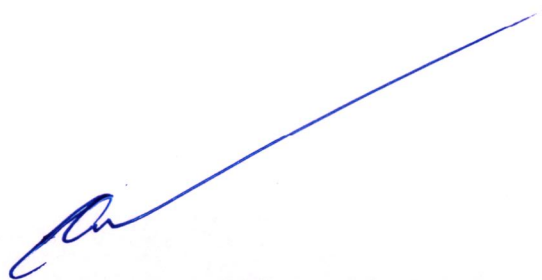
BÊN B

(ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý


Mai Văn Duy







LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, Ngày 19 tháng 11 năm 2025 (Ngày mười chín, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm).

Tại trụ sở Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, địa chỉ: số 464 Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: *Phạm Quốc Việt*, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng ủy quyền này được giao kết giữa:

BÊN ỦY QUYỀN (Sau đây gọi tắt là bên A):

Ông : **VÕ ĐỨC TÙNG**
Sinh ngày : 10/01/1964
Căn cước công dân số : 051064021847 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú : Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi tắt là bên B):

Ông : **MAI VĂN DUY**
Sinh ngày : 15/06/1994
Căn cước công dân số : 044094011828 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp
Nơi thường trú : xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký (điểm chỉ) vào hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang của hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi vào Ngày 19 tháng 11 năm 2025 (Ngày mười chín, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm); chữ ký (dấu điểm chỉ) trong hợp đồng đúng là chữ ký (dấu điểm chỉ) của các bên nêu trên.
- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 03 tờ, 04 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03 (ba) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi

Số công chứng: 0.0.5.2.2.9...../2025/CCGD

CÔNG CHỨNG VIÊN



Phạm Quốc Việt

Phnom Penh Viet



25800



Phnom Penh Viet



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**VĂN BẢN PHÂN CHIA DI SẢN
VÀ TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Chúng tôi ký tên dưới đây, những người tự nhận thấy có đủ năng lực hành vi dân sự và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi của mình, gồm:

Ông : **VÕ ĐỨC TÙNG**
Sinh ngày : 10/01/1964
Căn cước công dân số : 051064021847 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú : Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
Ông : **VÕ ĐỨC TÒNG**
Sinh ngày : 04/01/1968
Căn cước công dân số : 051068015060 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú : Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Ông : **VÕ ĐỨC TÁM**
Sinh ngày : 01/01/1969
Căn cước công dân số : 051069018871 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú : Phường Tân Thành, thành phố Hồ Chí Minh
Ông : **VÕ ĐỨC THƯƠNG**
Sinh ngày : 31/12/1971
Căn cước công dân số : 051071007910 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú : Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Ông : **VÕ ĐỨC THUẬN**
Sinh ngày : 10/01/1973
Căn cước công dân số : 051073000672 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú : Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Ông : **VÕ ĐỨC TUẤN**
Sinh ngày : 03/01/1975
Căn cước công dân số : 051075012942 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú : Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Ông **VÕ ĐỨC TÒNG** đã ủy quyền cho ông **VÕ ĐỨC THƯƠNG** đại diện theo Hợp đồng ủy quyền đã được Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, Tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận ngày 30/10/2025 số công chứng 004876

Chúng tôi là những người thừa kế theo pháp luật của Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM**

I. NGƯỜI ĐỂ LẠI DI SẢN:

Ông **VÕ THỨC** sinh năm 10/03/1933, chết ngày 28/10/2020, theo Trích lục khai tử bản sao số: 859/2020/TLKT-BS, do UBND Xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 09/11/2020

Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** sinh năm 10/08/1938, chết ngày 20/08/2005, theo Trích lục khai tử bản sao số: 271/2025/TLKT, do UBND Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 23/10/2025.

Trước khi chết Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** không để lại di chúc hay bất kỳ một nghĩa vụ về tài sản nào mà những người thừa kế của Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** phải thực hiện.

II. DI SẢN:

Di sản của Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** chết để lại là: Phần quyền sử dụng đất theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” số phát hành **Y 884635**, số vào sổ cấp GCN: **02586QSDĐ/QĐ số 1952/QĐ-UB(H)** do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày **31/12/2003** cụ thể như sau:

- | | |
|--------------------|--|
| - Thừa đất số | : 103 ; Tờ bản đồ số: 7 |
| - Địa chỉ thửa đất | : Xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi) |
| - Diện tích | : 626 m ² |
| - Mục đích sử dụng | : Đất ở 400m ² ; Đất vườn: 226m ² |
| - Thời hạn sử dụng | : Đất ở : Lâu dài ; Đất vườn: 12/2023 |
| - Phần ghi thêm | : Đất giao theo ND 64/CP |

III. NGƯỜI ĐƯỢC HƯỞNG DI SẢN:

- Cha đẻ của ông **VÕ THỨC** là ông **VÕ NGŨ** sinh năm **1892**, chết năm **1976**; Mẹ đẻ của ông **VÕ THỨC** là bà **NGUYỄN THỊ CỌ** sinh năm **1901**, chết năm **09/10/1978**

- Cha đẻ của Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** là ông **ĐẶNG VĂN ĐƠN** sinh năm **1902**, chết năm **30/10/1984**; Mẹ đẻ của Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** là bà **TRẦN THỊ ÁI** sinh năm **1904**, chết năm **25/12/1991**

- Ông **VÕ THỨC** chỉ có người vợ duy nhất là bà : **ĐẶNG THỊ PHẨM**; Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** chỉ có người chồng duy nhất là Ông **VÕ THỨC**

- Các con đẻ của Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** là **VÕ ĐỨC TÙNG, VÕ ĐỨC TÔNG, VÕ ĐỨC TÁM, VÕ ĐỨC THƯƠNG, VÕ ĐỨC THUẬN, VÕ ĐỨC TUẤN**

Ngoài những người thừa kế nêu trên, Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** không còn ai thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật.

Ông **VÕ ĐỨC TÔNG** đã từ chối nhận di sản của Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** chết để lại theo Văn bản từ chối nhận di sản đã được Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, Tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận ngày 30/10/2025 số công chứng 004877

IV. NỘI DUNG THỎA THUẬN:

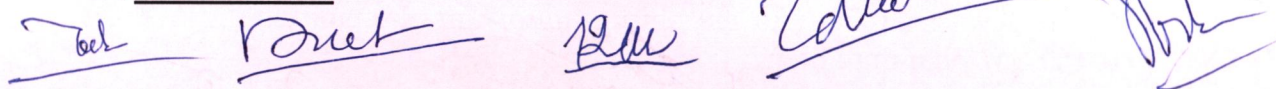
Nay bằng văn bản này, chúng tôi xin phân chia di sản do Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** chết để lại đối với thửa đất trên như sau:

Bằng văn bản này tôi: **VÕ ĐỨC TÁM, VÕ ĐỨC THƯƠNG, VÕ ĐỨC THUẬN, VÕ ĐỨC TUẤN** tặng cho toàn bộ phần di sản mà tôi được hưởng thừa kế do Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** chết để lại đối với thửa đất nói trên cho Ông **VÕ ĐỨC TÙNG**.

Đồng thời bằng văn bản này chúng tôi: **VÕ ĐỨC TÔNG, VÕ ĐỨC TÁM, VÕ ĐỨC THƯƠNG, VÕ ĐỨC THUẬN, VÕ ĐỨC TUẤN** tặng cho toàn bộ phần quyền sử dụng đất của chúng tôi nằm trong hộ gia đình ông **VÕ THỨC** đối với thửa đất nói trên cho ông **VÕ ĐỨC TÙNG**.

Cũng bằng văn bản này tôi **VÕ ĐỨC TÙNG** xin nhận tặng cho của các ông **VÕ ĐỨC TÔNG, VÕ ĐỨC TÁM, VÕ ĐỨC THƯƠNG, VÕ ĐỨC THUẬN, VÕ ĐỨC TUẤN**; nhận phần di sản thừa kế mà tôi được hưởng do Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** chết để lại và nhận phần quyền sử dụng đất của mình nằm trong hộ gia đình ông **VÕ THỨC** đối với thửa đất nói trên.

V. CAM ĐOAN



Việc niêm yết tiếp nhận công chứng việc phân chia di sản Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** để lại đã được thực hiện tại UBND xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi từ ngày **31/10/2025** đến **15/11/2025**

Chúng tôi xin cam đoan:

- Chúng tôi - Những người có tên nói trên xin cam đoan rằng những điều mà chúng tôi đã khai ở trên là hoàn toàn đúng sự thật, không khai man, không giấu thừa kế. Nếu sai hoặc sau này còn có ai khác khiếu nại và chứng minh được họ là người thừa kế hợp pháp của Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** từ bất kỳ giấy tờ, văn bản nào thì chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và xin đem tài sản riêng của mình ra để bảo đảm cho lời khai này.

- Bằng những lời cam đoan nói trên, đối chiếu với quy định của pháp luật về thừa kế, chúng tôi khẳng định: chúng tôi - những người được hưởng thừa kế di sản nói trên của Ông **VÕ THỨC** và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** để lại.

- Thực hiện đầy đủ việc nộp thuế, lệ phí về việc phân chia di sản và tặng cho quyền sử dụng đất nói trên và thực hiện đăng ký sang tên sở hữu tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

- Văn bản phân chia di sản và tặng cho quyền sử dụng đất này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia di sản và tặng cho quyền sử dụng đất nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

- Chúng tôi đã được Công chứng viên giải thích kỹ và đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của văn bản này.

- Chúng tôi đã đọc lại văn bản phân chia di sản và tặng cho quyền sử dụng đất đã đồng ý toàn bộ nội dung văn bản và ký vào văn bản này trước sự có mặt của công chứng viên.

- Văn bản này có hiệu lực kể từ thời điểm Công chứng viên Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch chứng nhận.

NHỮNG NGƯỜI PHÂN CHIA DI SẢN

(ký, ghi rõ họ tên)

Chúng tôi đã đọc và đồng ý

Được
Võ Đức Tâm

Được
Võ Đức Thuận

Được
Võ Đức Thuận

Được
Võ Đức Thuận

Đ: 27
IN PHÒNG
NG CHỈ
NGỌC TH
IA-T.QU

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, Ngày 19 tháng 11 năm 2025 (Ngày mười chín, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm).

Tại trụ sở Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, địa chỉ: số 464 Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: *Phạm Quốc Việt* công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật

CHỨNG NHẬN:

Văn bản phân chia di sản và tặng cho quyền sử dụng đất này được lập bởi các

Ông, bà:

Ông	: VÕ ĐỨC TÙNG
Sinh ngày	: 10/01/1964
Căn cước công dân số	: 051064021847 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú	: Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
Ông	: VÕ ĐỨC TÒNG
Sinh ngày	: 04/01/1968
Căn cước công dân số	: 051068015060 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Ông	: VÕ ĐỨC TÁM
Sinh ngày	: 01/01/1969
Căn cước công dân số	: 051069018871 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú	: Phường Tân Thành, thành phố Hồ Chí Minh
Ông	: VÕ ĐỨC THƯƠNG
Sinh ngày	: 31/12/1971
Căn cước công dân số	: 051071007910 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Ông	: VÕ ĐỨC THUẬN
Sinh ngày	: 10/01/1973
Căn cước công dân số	: 051073000672 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
Ông	: VÕ ĐỨC TUẤN
Sinh ngày	: 03/01/1975
Căn cước công dân số	: 051075012942 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp,
Nơi thường trú	: Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

- Các Ông có tên nêu trên đã tự nguyện lập Văn bản này; cam đoan không bỏ sót, không giấu giếm người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai người thừa kế;

- Tại thời điểm ký, điểm chỉ vào văn bản này, các Ông có tên nêu trên có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các Ông có tên nêu trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ liên quan đến việc lập Văn bản này.

- Sau khi đã hoàn thành niêm yết việc tiếp nhận yêu cầu công chứng văn bản phân chia di sản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày **31/10/2025** đến **15/11/2025**

tại UBND xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, Văn phòng Công chứng Lê Ngọc Thạch không nhận được khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến việc phân chia di sản;

- Mục đích, nội dung của Văn bản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các Ông có tên nêu trên đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và đã ký vào từng trang của Văn bản trước sự chứng kiến của tôi vào Ngày 19 tháng 11 năm 2025 (Ngày mười chín, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm); chữ ký (dấu điểm chỉ) trong văn bản đúng là chữ ký (dấu điểm chỉ) của các Ông có tên nêu trên;

- Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 03 tờ, 05 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 02 (hai) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi

0 0 5 2 2 8

Số công chứng:/2025/CCGD

CÔNG CHỨNG VIÊN



Phạm Quốc Việt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VĂN BẢN TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN

Tôi ký tên dưới đây, những người tự nhận thấy có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi của mình, tôi là:

Ông : **VÕ ĐỨC TÙNG**

Năm sinh : 04/01/1968

Căn cước công dân : 051068015060 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/09/2022

Nơi thường trú tại : xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Tôi là con đẻ và là người thừa kế theo pháp luật của Ông **VÕ THỨC** sinh năm 10/03/1933, chết ngày 28/10/2020, theo Trích lục khai tử bản sao số: 859/2020/TLKT-BS, do UBND Xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 09/11/2020 và Bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** sinh năm 10/08/1938, chết ngày 20/08/2005, theo Trích lục khai tử số: 271/2025/TLKT, do UBND Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 23/10/2025.

Trước khi chết ông **VÕ THỨC** và bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** không để lại di chúc hay bất kỳ một nghĩa vụ về tài sản nào mà những người thừa kế của ông **VÕ THỨC** và bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** phải thực hiện.

Di sản ông **VÕ THỨC** và bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** để lại là phần quyền sử dụng đất theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” số Y 884635, sổ vào sổ cấp GCN: 02586QSDĐ/QĐ số 1952/QĐ-UB (H), được UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 31/12/2003 đối với thửa đất số 103, tờ bản đồ số 7, địa chỉ tại xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Tư nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi), diện tích 626m².

Di sản mà tôi được hưởng thừa kế là: các phần quyền sử dụng đất nêu trên.

Nay tôi tự nguyện từ chối nhận di sản nêu trên mà tôi được hưởng.



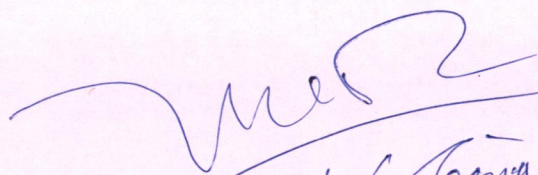
Tôi xin cam đoan những thông tin về nhân thân đã ghi trong văn bản này là đúng sự thật và việc từ chối nhận di sản thừa kế này không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

Tôi đã đọc lại Văn bản từ chối nhận di sản này đã ký (điểm chỉ) vào văn bản này trước sự có mặt của công chứng viên.

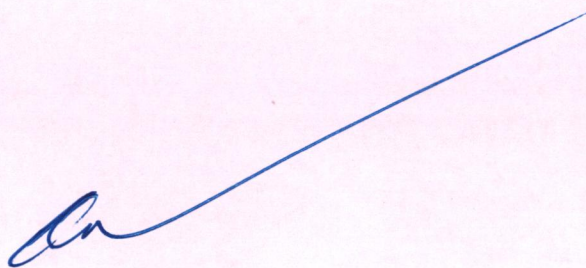
NGƯỜI TỪ CHỐI NHẬN DI SẢN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý



Võ Đức Cường



LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày **30** tháng **10** năm **2025** (ngày ba mươi, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm). Tại trụ sở Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch số 464 Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: **Phạm Quốc Việt**, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN:

Văn bản từ chối nhận di sản này được lập bởi (các) Ông (Bà):

Ông : **VÕ ĐỨC TÒNG**

Năm sinh : 04/01/1968

Căn cước công dân : 051068015060 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/09/2022

Nơi thường trú tại : xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

- Ông có tên nêu trên đã tự nguyện lập văn bản này; cam đoan việc từ chối nhận di sản này không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác;

- Tại thời điểm ký, điểm chỉ vào văn bản, Ông có tên nêu trên có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Ông có tên nêu trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc lập văn bản này;

- Mục đích, nội dung văn bản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Ông có tên nêu trên đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và đã ký vào từng trang của văn bản trước sự chứng kiến của tôi vào ngày **30** tháng **10** năm **2025** (ngày ba mươi, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm); chữ ký (dấu điểm chỉ) trong văn bản đúng là chữ ký (dấu điểm chỉ) của Ông có tên nêu trên ;

- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 02 tờ, 03 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03 (ba) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi

Số công chứng: **004877**/2025/CCGD



CÔNG CHỨNG VIÊN

Phạm Quốc Việt

Pharm. Quin. Vigt

Pharm. Quin. Vigt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN



Tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, số 464 Nguyễn Huệ, Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY QUYỀN (Sau đây gọi tắt là bên A):

Ông : **VÕ ĐỨC TÔNG**
Năm sinh : 04/01/1968
Căn cước công dân : 051068015060 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/09/2022
Nơi thường trú tại : xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi tắt là bên B):

Ông : **VÕ ĐỨC THƯƠNG**
Năm sinh : 31/12/1971
Căn cước công dân : 051071007910 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2021
Nơi thường trú tại : xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Bằng Hợp đồng này, Bên A ủy quyền cho Bên B theo những thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

CĂN CỨ ĐỂ ỦY QUYỀN

Bên A là thành viên hộ gia đình ông **VÕ THỨC** và bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** tại thời điểm cấp đất- Bên A có phần quyền sử dụng đất đối với Thửa đất theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” số Y 884635, số vào sổ cấp GCN: 02586QSDĐ/QĐ số 1952/QĐ-UB (H) , được UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 31/12/2003 đối với thửa đất số 103, tờ bản đồ số 7, địa chỉ tại xã Nghĩa Hòa, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Tư nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi), diện tích 626m²

ĐIỀU 2

PHẠM VI ỦY QUYỀN

1. Bên B được quyền thay mặt và nhân danh bên A thực hiện các công việc sau đây:

- Lập và ký kết các văn bản liên quan đến thủ tục ký tặng cho phần quyền sử dụng đất của bên A nằm trong hộ ông **VÕ THỨC** và bà **ĐẶNG THỊ PHẨM** đối với thửa đất nêu trên.

2. Trong phạm vi ủy quyền, người được ủy quyền được quyền liên hệ với các cá nhân và tổ chức có thẩm quyền; nộp và nhận hồ sơ; lập và ký tên trên các văn bản, giấy tờ có liên quan (như: hợp đồng, văn bản để giao kết các việc được ủy quyền hoặc các hợp đồng, văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, thanh lý, chấm dứt); được thực hiện các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

ĐIỀU 3
THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền: 02 (hai) năm kể từ ngày hợp đồng này được công chứng hoặc chấm dứt hiệu lực theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4
THÙ LAO

Hợp đồng ủy quyền này không có thù lao.

ĐIỀU 5
NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các quyền sau đây:
 - a. Yêu cầu bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc ủy quyền;
 - b. Yêu cầu bên B giao lại tài sản, lợi ích thu được từ việc thực hiện công việc ủy quyền, nếu không có thỏa thuận khác;
 - c. Được bồi thường thiệt hại, nếu bên B vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận.
2. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:
 - a. Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc ủy quyền;
 - b. Chịu trách nhiệm về cam kết do bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền;
 - c. Thanh toán các chi phí về phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính thể hiện qua biên lai, hoá đơn, chứng từ hợp pháp mà bên B đã bỏ ra để thực hiện công việc ủy quyền.

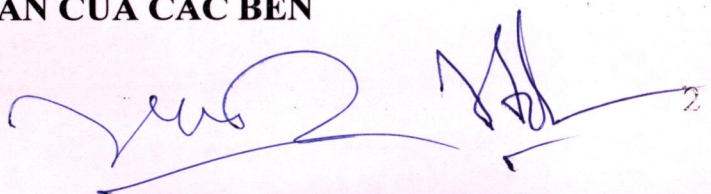
ĐIỀU 6
NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các quyền sau đây:
 - a. Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết nhằm thực hiện công việc ủy quyền;
 - b. Được thanh toán các chi phí về phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính thể hiện qua biên lai, hoá đơn, chứng từ hợp pháp mà mình đã bỏ ra để thực hiện công việc ủy quyền.
2. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:
 - a. Thực hiện công việc ủy quyền theo ủy quyền và báo cho bên A về việc thực hiện công việc đó;
 - b. Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện ủy quyền về thời hạn, phạm vi ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi ủy quyền;
 - c. Bảo quản, giữ gìn tài liệu và phương tiện được giao để thực hiện công việc ủy quyền;
 - d. Giữ bí mật thông tin mà mình biết được trong khi thực hiện công việc ủy quyền;
 - e. Giao lại cho bên A tài sản đã nhận và những lợi ích thu được từ việc thực hiện công việc ủy quyền theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật;
 - g. Bồi thường thiệt hại do vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng.

ĐIỀU 7
VIỆC NỘP PHÍ CÔNG CHỨNG

Phí công chứng hợp đồng này do bên A chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 8
CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN



Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này tài sản ủy quyền thuộc quyền sử dụng của bên A; không có tranh chấp; không bị kê biên để đảm bảo thi hành án; thửa đất không có quyết định thu hồi đất của cấp có thẩm quyền; thửa đất không dùng để bảo đảm cho bất kỳ một nghĩa vụ tài sản nào; việc chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất không nhằm trốn tránh nghĩa vụ tài sản nào của bên A;

2. Giấy tờ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là bản chính duy nhất;

3. Đã khai đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin đã ghi trong Hợp đồng này; cũng như giấy tờ, hồ sơ liên quan đến tài sản và tài sản là hoàn toàn có thật, chính xác, không giả mạo; hai bên không đề nghị Công chứng viên phải xác minh gì thêm, cũng như không có bất kỳ khiếu nại gì liên quan đến việc chứng nhận Hợp đồng này trong những nội dung nêu trên.

4. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 9

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai Bên đã được Công chứng viên giải thích kỹ và đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Hai Bên đã tự đọc lại hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước mặt Công chứng viên.

3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm Công chứng viên Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận.

BÊN A

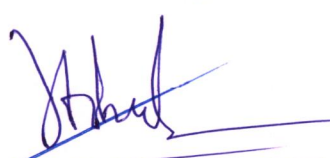
(ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý

Vũ Đức Cường

BÊN B

(ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý

Vũ Đức Thạch

Đ: 27-
VĂN PHÒNG
CÔNG CHỨNG
LÊ NGỌC THẠCH
GHIA-T.C

1950
JAN 10
10:10 AM
1000
1000

1000/1000

1000/1000

1000/1000

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày **30** tháng **10** năm **2025** (ngày ba mươi, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm). Tại trụ sở Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch số 464 Nguyễn Huệ, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: *Phạm Quốc Việt*, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng ủy quyền được giao kết giữa:

BÊN ỦY QUYỀN (Sau đây gọi tắt là bên A):

Ông : **VÕ ĐỨC TÙNG**
Năm sinh : 04/01/1968
Căn cước công dân : 051068015060 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/09/2022
Nơi thường trú tại : xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi tắt là bên B):

Ông : **VÕ ĐỨC THƯỜNG**
Năm sinh : 31/12/1971
Căn cước công dân : 051071007910 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2021
Nơi thường trú tại : xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký (điểm chỉ) vào hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang của hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi vào ngày **30** tháng **10** năm **2025** (ngày ba mươi, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm); chữ ký (dấu điểm chỉ) trong hợp đồng đúng là chữ ký (dấu điểm chỉ) của các bên nêu trên.

- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 03 tờ, 04 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03 (ba) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Lê Ngọc Thạch, tỉnh Quảng Ngãi

Số công chứng: **004876** /2025/CCGD

CÔNG CHỨNG VIÊN



Phạm Quốc Việt

Pharm Quin Viet

10/10/10
10/10/10
10/10/10



Pharm Quin Viet

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúcMẫu số: 04/TK-SDDPNN
(Ban hành kèm theo Thông tư số
80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021)

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: Năm [02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế: [04] Họ và tên (người nhận người mua):*

VÕ ĐỨC TÙNG

[05] Ngày/tháng/năm sinh: * 10/1/1964

[06] Mã số thuế:

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST):*

051064021847

[08] Ngày cấp: * 06/12/2023 [09] Nơi cấp: * Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

[10] Địa chỉ cư trú: * Phú Quốc, An Giang CKP4 - Đắc Khu Phú Quốc - xã An Giang

[10.1] Số nhà:

[10.2] Đường/phố:

[10.3] Tổ/thôn:

[10.4] Phường/xã/đặc khu: * Đắc Khu Phú Quốc

[10.6] Tỉnh/thành phố: * An Giang

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: * Phú Quốc, An Giang

[12] Điện thoại:

2. Đại lý thuế (nếu có): [13] Tên đại lý thuế:

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:

Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất: *

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/SĐDCN (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
1	VÕ ĐỨC TÙNG		051064021847	100%
2				

[17] Địa chỉ thửa đất: * Tư Nghĩa, Quảng Ngãi

[17.1] Số nhà:

[17.2] Đường/phố:

[17.3] Tổ/thôn:

[17.4] Phường/xã/đặc khu: * Tư Nghĩa

[17.6] Tỉnh/thành phố: * Quảng Ngãi

[18] Là thửa đất duy nhất: ☐

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện): *

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☒

[20.1] Số giấy chứng nhận: * Y 884635 [20.2] Ngày cấp: * 31/12/2003 [20.3] Thửa đất số: * 103

[20.4] Tờ bản đồ số: * 7 [20.5] Diện tích: * 400 m² [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: * đất ở

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: * 400 m²[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định: m²[21.3] Hạn mức (nếu có): m² [21.4] Diện tích đất lấn, chiếm: m²[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư: [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 12 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

Họ và tên:

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

Chứng chỉ hành nghề số:

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Người được ủy quyền

Mời Văn Duy

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)1. Người nộp thuế: [27] Họ và tên : **VÕ ĐỨC TÙNG**[28] Ngày/tháng/năm sinh: **10/1/1964**[29] Mã số thuế :

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD : **051064021847** [31] Ngày cấp:[32] Nơi cấp: **Cục Cảnh sát QLHC về TTXH**

2. Thửa đất chịu thuế:

[33] Địa chỉ : **Tư Nghĩa, Quảng Ngãi**

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tổ/thôn: [33.4] Phường/xã/thị trấn: **Tư Nghĩa**[33.5] Quận/huyện: [33.6] Tỉnh/thành phố: **Quảng Ngãi**

[34] Đã có giấy chứng nhận:

[34.1] Số giấy chứng nhận: **Y 884635** [34.2] Ngày cấp: **31/12/2003**[34.3] Thửa đất số: **103** [34.4] Tờ bản đồ số: **7**[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN: **400 m²**

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng:

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: [35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...):

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: [41.2] Tên đường/vùng:

[41.3] Đoạn đường/khu vực: [41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng: [41.6] Giá đất: [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng):

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm: [52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

..., ngày..... tháng..... năm.....

..., ngày..... tháng..... năm.....

Cán bộ Văn phòng đăng ký đất đai**GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Mẫu số: 03/BĐS-TNCN

((Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính))

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày tháng năm [02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: * **VÕ ĐỨC TÙNG**

[05] Mã số thuế (nếu có): [06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam): * **051064021847**

[06.1] Ngày cấp: * **10/1/1964** [06.2] Nơi cấp: * **Cục CSQLHC về TTXH**

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam): [07.1] Ngày cấp: [07.2] Nơi cấp:

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: **Khu phố 4 - Đ. Khu Phú Quốc - TP. An Giang**

[10] Tỉnh/Thành phố: **An Giang** [11] Điện thoại: [12] Email:

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có): [14] Mã số thuế (nếu có):

[15] Địa chỉ: [16] Quận/huyện: [17] Tỉnh/Thành phố:

[20] Tên đại lý thuế (nếu có): [21] Mã số thuế (nếu có):

[22] Địa chỉ: [23] Quận/huyện: [24] Tỉnh/Thành phố:

[25] Điện thoại: [26] Email:

[27] Hợp đồng đại lý thuế: [28] Số: [29] Ngày:

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

[30.1] Số: **Y 884635** [30.2] Do cơ quan cấp: * **UBND huyện Tư Nghĩa** [30.3] Cấp ngày: * **31/12/2003**

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc

sản giao dịch của chủ dự án: [31.1] Số: [31.2] Ngày:

[32] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số: * **5228** [32.2] Nơi lập: * **VPCC Lê Ngọc Thạch** [32.3] Ngày lập: * **19/11/2025**

[32.4] Cơ quan chứng thực: * **VPCC Lê Ngọc Thạch** [32.5] Ngày chứng thực: * **19/11/2025**

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: **VÕ ĐỨC TÙNG** [34] Mã số thuế (nếu có):

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **051064021847**

[35.1] Ngày cấp: **06/12/2023** [35.2] Nơi cấp: **Cục Cảnh sát QLHC về TTXH**

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản:

[36.1] Nơi lập: **VPCC Lê Ngọc Thạch** [36.2] Ngày lập: **19/11/2025**

[36.3] Cơ quan chứng thực: **VPCC Lê Ngọc Thạch** [36.4] Ngày chứng thực: **19/11/2025**

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ☒ [38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở ☐

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐ [40] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất: [41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): * **103** ; Tờ bản đồ số (số hiệu): **7**

[41.2] Địa chỉ: * **Tư Nghĩa, Quảng Ngãi**

[41.3] Số nhà Toà nhà Ngõ/hẻm đường/phố

Thôn/xóm/ấp: **Thôn Hòn Bính** [41.4] Phường/xã: * **Tư Nghĩa**

[41.6] Tỉnh/thành phố: * **Quảng Ngãi**

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4...)

+ Loại đất 1: **đất ở** Vị trí 1: Diện tích: **400** m²;

Loại đất 1: Vị trí 2: Diện tích: m²

+ Loại đất 2: **đất trồng cây** Vị trí 1: Diện tích: **226** m²;

Loại đất 2: Vị trí 2: Diện tích: m²

[41.8] Hệ số (nếu có):

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc

nhận tặng, cho...):* **Nhận thừa kế** [41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):* đồng

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng; [42.1] Nhà ở riêng lẻ:

[42.2] Loại 1: Cấp nhà ở Diện tích sàn xây dựng: m²

[42.3] Loại 2: Cấp nhà ở Diện tích sàn xây dựng: m²

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):* đồng

[42.5] Nhà ở chung cư: [42.6] Chủ dự án: [42.7] Địa chỉ dự án, công trình: [42.8] Diện tích xây dựng: m²

[42.9] Diện tích sàn xây dựng: m² [42.10] Diện tích sở hữu chung: m² [42.11] Diện tích sở hữu riêng: m²

[42.12] Kết cấu: [42.13] Số tầng nổi: [42.14] Số tầng hầm: [42.15] Năm hoàn công:

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có): đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà (Trường hợp có giao dịch nhà)

Tự xây dựng ☐ [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

Chuyển nhượng ☐ [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án: [42.22] Địa chỉ dự án, công trình [42.23] Loại công trình:

Hạng mục công trình Cấp công trình [42.24] Diện tích xây dựng: m²

[42.25] Diện tích sàn xây dựng: m² [42.26] Hệ số (nếu có): [42.27] Đơn giá:

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):* đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất [43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:*

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):* đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập; [44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản ☐ [44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☒

[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng: đồng

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%): đồng

[47] Thu nhập miễn thuế: đồng

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ([48] = [47] x 2%) đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản: {[49]=([46]-[48])}: đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản:
{[50]=([45]-[47]-10.000.000) x 10%}: đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định): đồng

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						☐	
2						☐	
...						☐	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- Giấy chứng nhận QSDĐ số Y 884635
- Căn cước công dân
- Hợp đồng thừa kế

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 12 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Ngân sự ủy quyền



Mai Văn Duy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày tháng năm

[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế:*

VÕ ĐỨC TÙNG

[05] Mã số thuế:

.....

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):*

051064021847

[07] Địa chỉ liên hệ:*

Khu phố 4 - Đại Khu Phú Quý - Tr. An Giang

[09] Tỉnh/Thành phố:*

An Giang

[10] Điện thoại:*

0359569779

[11] Fax:

[12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

.....

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:

ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: (tổ, thôn/ xã phường)

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất):*

103

; Tờ bản đồ số:*

7

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà:*

Tòa nhà:

Ngõ/Hẻm:*

Đường/Phố:*

Thôn/xóm/ấp:*

Thôn Hòa Bình

1.2.2. Phường/xã: **Tư Nghĩa**

1.2.4. Tỉnh/thành phố: **Quảng Ngãi**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):*

mặt đường

1.4. Mục đích sử dụng đất: **ONT+HNK**

1.5. Diện tích (m²):* **626m²**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):* **Nhận thừa kế**

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ: * **VÕ THỨC**

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):*

- Địa chỉ người giao QSDĐ: **Xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi**

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày * **19** tháng * **11** năm * **2025**

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): *

2. Nhà (Trường hợp có giao dịch nhà):

Cấp nhà:*

Loại nhà:*

Hạng nhà:*

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:

Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu:

Số tầng nổi:

Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²):

Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):*

Diện tích sàn xây dựng (m²):*

2.3. Nguồn gốc nhà:*

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):*

b) Mua, thừa kế, tặng cho:*

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐ , nhận thừa kế ☒ , nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do): Nhận thừa kế từ cha mẹ

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):*

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 12 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Ngân tương ủy quyền

Rg

Mai Văn Duy

ĐƠN XIN XÁC NHẬN NHÂN KHẨU

Ngày 21/10/2025, Công an xã Tứ Nghĩa nhận được đơn xin xác nhận thành viên trong hộ gia đình bà Đặng Thị Phẩm sinh năm 1938 ở thôn Hoà Bình xã Tứ Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, tại thời điểm ngày 31/12/2003. Qua kiểm tra hồ sơ lưu trữ tại công an xã kết quả như sau :

Võ Thức (chết)

1. Đặng Thị Phẩm (chết)
2. Võ Thức (chết)
3. Võ Đức Tùng Sinh năm: 1964
4. Võ Đức Tòng, Sinh năm: 1968
5. Võ Đức Thương, Sinh năm: 1971
6. Võ Đức Thuận, Sinh năm: 1973
7. Võ Đức Tuấn , Sinh năm: 1975

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực.....10851.....Quyển số.....04.....SCT/BS

Ngày tháng 10 năm 2025

CÔNG CHỨNG VIÊN



Lê Ngọc Thạch



Thượng tá Trần Định

TRẦN SAO

CHỨNG THỰC BÀN SAO DỰNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực..... Ngày..... tháng..... năm.....
CÔNG CHỨNG VIỆN



Phó Ngọc Phách

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
M. 12. 2006	Diện tích của hồ: Võ Thúc giảm 194 m² (Một trăm chín mươi bốn mét vuông) đất vườn. Do ông chuyển quyền SD đất cho hồ Võ Thúc Kim Tuyền theo HĐ số 626 /CN. Thuộc thửa 103 - TĐ bản đồ 55' 7.	 Nguyễn Xuân Tâm



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

- 1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.
- 2- Khi có thay đổi về hình thể, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.

SÖY 884635

